TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 22/5/2026
V/v "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Khánh Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mến.

Ông Lê Việt Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 47/2026/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2026, về việc "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 32/QĐST –HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Tr**, sinh ngày 05/8/2001; CCCD số: 030301004852 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 22/01/2021.

Địa chỉ: Chợ Th, thôn Ph, xã N, thành phố Hải Phòng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Tr: Chị Tạ Thị Khánh Ch, Luật sư - Công ty Luật TNHH Lars, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Số 115B-A5 ngõ 129 Nguyễn Trãi, Khương Đình, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Hữu H**, sinh ngày 20/3/1993; Căn cước công dân số 030093004807 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 30/6/2022.

Địa chỉ: Thôn Th, xã Tr1, thành phố Hải Phòng.

Các đương sự đều vắng mặt, chị Trang có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Hoàng vắng mặt làn thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tr trình bày:

Chị và anh Nguyễn Hữu H trước đây có quan hệ là vợ chồng, do có nhiều mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ngày 11/11/2025 chị và anh H đã được Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng giải quyết cho ly hôn. Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 156/2025/QĐST-HNGĐ ngày 11/11/2025, chị và anh H đã thỏa thuận về việc giao con chung Nguyễn Gia H1, sinh ngày 16/11/2020 và Nguyễn Thị Khánh H2, sinh ngày 02/01/2023 cho anh H chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi, chị có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Thị Khánh H2 là 2.500.000đ/1tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11/2025 cho đến khi cháu H2 đủ 18 tuổi, anh H tự nguyện không yêu cầu chị thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con Nguyễn Gia H1. Chị có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Sau khi ly hôn, anh H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con. Tuy nhiên do các con còn quá nhỏ, anh H không có kinh nghiệm, cũng như công việc thường xuyên vắng nhà, không trực tiếp chăm sóc con cái mà để bố mẹ anh chăm sóc. Anh liên tục cấm đoán, cản trở chị thăm nom, chăm sóc con và ngăn cản ông bà ngoại thăm gặp các cháu. Hơn nữa anh có xu hướng bạo lực, đe dọa tôi, cũng như có suy nghĩ tiêu cực đối với các con như dọa giết, dọa đưa đi tự tử. Khi con ốm nằm viện, anh không chăm sóc, không đóng góp viện phí cho con. Bên cạnh đó chị còn thấy anh H sử dụng ma túy đá và chơi cờ bạc mạng, những điều này làm ảnh hưởng xấu đến sự phát triển của các con. Bản thân chị có công việc với thu nhập ổn định nên để đảm bảo quyền lợi tốt nhất trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Chị đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đối với cả hai con chung. Tuy nhiên đến nay anh H nhất trí giao cho chị chăm sóc, nuôi dưỡng con Nguyễn Thị Khánh H2, anh H chăm sóc, nuôi dưỡng con Nguyễn Gia H1, cho đến khi các con trưởng thành nên chị thay đổi yêu cầu khởi kiện đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Khánh H2 và nhất trí để anh H chăm sóc, nuôi dưỡng con Nguyễn Gia H1 cho đến khi các con trưởng thành, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Tại biên bản lấy lời khai bị đơn anh Nguyễn Hữu H trình bày: Anh nhất trí quan điểm của chị Tr và xác định anh chị có 02 con chung như chị Tr trình bày là đúng. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 156/2025/QĐST-HNGĐ ngày 11/11/2025, anh là người được trực tiếp chăm sóc cả hai con chung Nguyễn Gia H1, sinh ngày 16/11/2020 và Nguyễn Thị Khánh H2, sinh ngày 02/01/2023 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Chị Tr có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Thị Khánh H2 là 2.500.000đ/1tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11/2025 cho đến khi cháu

H2 đủ 18 tuổi, anh tự nguyện không yêu cầu chị Tr thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con Nguyễn Gia H1. Tuy nhiên chị Tr không đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh mà trực tiếp đóng học cho con Nguyễn Thị Khánh H2. Từ khi ly hôn cho đến nay, anh là người trực tiếp chăm sóc các con, các con đều khỏe mạnh, phát triển tốt và đều được đi học mẫu giáo tại trường Mầm non Tr1. Điều kiện về chỗ ăn chỗ ở đảm bảo, anh có đi làm thu nhập đảm bảo. Nay chị Tr có đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, quan điểm của anh, anh chị có hai con thì mỗi người nuôi một con, anh nuôi con Nguyễn Gia H1 nhất trí để chị Tr nuôi con Nguyễn Thị Khánh H2 cho đến khi các con đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Tại biên bản lấy lời khai bà Trần Thị Th là mẹ đẻ anh H trình bày: Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 156/2025/QĐST-HNGĐ ngày 11/11/2025, chị Tr và anh H thống nhất giao cả hai con chung cho anh Hoàng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Tr có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Thị Khánh H2 là 2.500.000đ/1tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11/2025 cho đến khi cháu Huyền đủ 18 tuổi, anh H tự nguyện không yêu cầu chị Tr thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con Nguyễn Gia H1. Từ trước khi ly hôn cho đến nay các cháu vẫn ở với anh H tại nhà riêng của anh chị, các cháu ngoan ngoãn, phát triển tốt và đều được đi học. Anh H là người trực tiếp chăm sóc, đưa đón các con đi học, những lúc đi làm thì vợ chồng bà hỗ trợ chăm sóc các cháu.

Bà Đào Thị H (mẹ đẻ chị Tr) trình bày: Trong thời kỳ hôn nhân, chị Tr, anh H có 02 con như anh chị trình bày là đúng. Thời gian còn là vợ chồng, chị Trang thường tâm sự với bà chị thường xuyên bị anh H chửi bới, đánh đập. Khi ly hôn do sợ bị đánh đập nên chị Tr thỏa thuận giao cả hai con cho anh H chăm sóc, nuôi dưỡng theo ý của anh Hoàng, còn chị chuyển về gia đình bà sinh sống. Sau khi ly hôn bà và chị Tr xuống thăm và đón các cháu về nhà chơi nhưng nhiều lần bị anh H và gia dình ngăn cản. Không những thế sau khi ly hôn anh H nhiều lần gọi điện đe dọa, chửi bới chị Tr. Anh H còn xuống nhà bà quậy phá yêu cầu chị Tr về chung sống cùng anh và rút đơn yêu cầu thay đổi nuôi con. Anh H còn đe dọa chém chị Trang và đưa hai con đi tự tử nhưng được gia đình ngăn cản kịp thời. Gia đình bà có chỗ ở ổn định, nhà cửa khang trang, rộng rãi, từ khi chị Tr về ở cùng gia đình bà điều kiện rất tốt, gia đình bà đảm bảo đủ điều kiện hỗ trợ chị Tr nếu chị Tr được chăm sóc các con.

Tòa án xác minh tại địa phương thể hiện: Chị Tr và anh H trước đây có quan hệ là vợ chồng, tuy nhiên đã được Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng giải quyết cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 156/2025/QĐST-HNGĐ ngày 11/11/2025. Sau khi ly hôn anh H là người chăm sóc, nuôi dưỡng hai con là Nguyễn Gia Huy,

sinh năm 2020 và Nguyễn Thị Khánh H2, sinh năm 2023, các cháu được gia đình cho đi học mẫu giáo tại địa phương, các cháu đều ngoan ngoãn, khỏe mạnh. Anh H là lao động tự do tại địa phương và là người trực tiếp chăm sóc các con, những lúc anh H đi làm thì gia đình hỗ trợ anh chăm sóc các cháu. Nay chị Tr có đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, địa phương đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết.

Tại phiên tòa các đương sự đều vắng mặt.

Đại diện VKSND khu vực 11 - Hải Phòng phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án từ khi thu lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án đều được đảm bảo. Nguyên đơn chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 58, 71, 72, 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Tr về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao con chung Nguyễn Thị Khánh H2, sinh ngày 02/01/2023 cho chị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Tr, anh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Chị Nguyễn Thị Tr phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và xem xét ý kiến của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn anh Nguyễn Hữu H cư trú tại Thôn Th, xã Tr, thành phố Hải Phòng. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng. Quá trình giải quyết vụ án anh Hoàng không hợp tác và không có mặt theo yêu cầu của Tòa án. Tòa án đã giao các văn bản tố tụng cho bà Trần Thị Th là mẹ đẻ của anh H, bà Th đã thông báo cho anh Hoàng biết. Tại phiên tòa, anh H vắng mặt lần thứ hai không có lý do, chị Tr có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Tr gửi cho Tòa án bài luận cứ. Do vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy

định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 156/2025/QĐST-HNGĐ ngày 11/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng đã quyết định giao con chung Nguyễn Gia H1, sinh ngày 16/11/2020 và Nguyễn Thị Khánh H2, sinh ngày 02/01/2023 cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các con đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy việc chăm sóc, nuôi dưỡng con là nguyện vọng chính đáng của cha mẹ. Tuy nhiên, việc quyết định người nuôi dưỡng phải được xem xét toàn diện, phù hợp nhằm đảm bảo sự phát triển mọi mặt, ổn định của con chung. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình thì việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được Tòa án giải quyết khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong vụ án này, chị Trang có đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Anh H và chị Tr cùng thống nhất quan điểm giao con Nguyễn Thị Khánh H2 cho chị Trang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi), không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trang.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tr phải chịu án phí dân sự (về hôn nhân gia đình) sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 58, Điều 71, 72, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Tr về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao con chung Nguyễn Thị Khánh H2, sinh ngày 02/01/2023 cho chị Trang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Tr, anh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tr phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân gia đình và được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/26E số 0001267 ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Tr đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Tr, anh Nguyễn Hữu H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành bản án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 11 - Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Phòng THADS khu vực 11 - Hải Phòng;
- UBND xã Trường Tân, TP. Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Khánh Thiện